

Số: 178 /QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (lĩnh vực: Người có công)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 121/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, lĩnh vực: Người có công (kèm 02 phụ lục). Cụ thể:

- Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, gồm: 15 (mười lăm) TTHC. (Phụ lục 1).

- Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, gồm: 16 (mười sáu) TTHC (Phụ lục 2).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ph*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- Tr. Phòng KSTTHC;
- Phó Tr. Phòng KGVX (Hiếu);
- Lưu: VT; KSTTHC (Thúy-033) *ll*



CHỦ TỊCH *ph*

Phạm Văn Thiều



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU

(lĩnh vực: Người có công)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 118/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu)

Số TT	Mã số TTHC (trên Cổng DVC QG)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý (quy định việc bãi bỏ)
1	1.010803	Thủ tục: Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
2	1.010804	Thủ tục: Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người

							có công với cách mạng.
3	1.010805	Thủ tục: Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
4	1.010810	Thủ tục: Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	- Trong 204 ngày (đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương) - Trong 207 ngày (đối với người bị thương thường trú tại địa	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

			<p><i>phương khác, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương).</i></p> <p><i>- Trong 207 ngày (đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương)</i></p>				
5	1.010812	Thủ tục: Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	Trong 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>

6	1.010814	Thủ tục: Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	Trong 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
7	1.010815	Thủ tục: Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	Trong 37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
8	1.010816	Thủ tục: Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- Trong 96 ngày (<i>Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</i>). - Trong 89 ngày (<i>Trường hợp người</i>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

			<p><i>hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng.</i></p> <p>- Trong 31 ngày (Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ)</p>				
9	1.010817	Thủ tục: Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Trong 96 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
10	1.010818	Thủ tục: Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng,	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số

		kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày		UBND cấp xã			131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
11	1.010819	Thủ tục: Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
12	1.010820	Thủ tục: Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
13	1.010824	Thủ tục: Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	- Trong 24 ngày <i>(đối với trợ cấp một lần và mai táng)</i> .	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày

			<p>- Trong 31 ngày (đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng).</p> <p>- Trong 43 ngày (đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng).</p>				30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
14	1.010825	Thủ tục: Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Trong 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Không quy định	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
15	1.010833	Thủ tục: Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Không quy định	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số</p>

			hồ sơ theo quy định	UBND cấp xã			131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
--	--	--	---------------------	-------------	--	--	--

Tổng số: 15 thủ tục hành chính./.

Phụ lục 2

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU**

(lĩnh vực: Người có công)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 308/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu)



Số TT	Mã số TTHC (trên Cổng DVC quốc gia)	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (Quy định việc bãi bỏ)
1	2.001382.000.00.00.H04	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
2	1.003337.000.00.00.H04	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
3	1.002252.000.00.00.H04	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

4	1.002271.000.00.00.H04	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
5	1.002305.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
6	1.002363.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
7	1.002429.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
8	1.002440.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu</p>

			đãi người có công với cách mạng.
9	1.003423.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
10	1.002519.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
11	1.003057.000.00.00.H04	Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
12	1.002745.000.00.00.H04	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

13	1.002410.000.00.00.H04	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
14	1.003351.000.00.00.H04	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
15	1.002741.000.00.00.H04	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
16	1.006779.000.00.00.H04	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Tổng số: 16 thủ tục hành chính./.